

Bản án số: **976/2020/HS-PT**

Ngày: 18/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: **Ông Phan Huy C**

**Bà Chủ Thị Phương Ng**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Nghĩa H** – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP HN tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình Đ** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2020 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 506/2020/TLPT – HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu, Nguyễn Thị L do có kháng cáo của bị hại.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, TP HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 421/2020/QĐXXPT- HS ngày 20 tháng 07 năm 2020 đối với:

**Bị cáo**

**1. Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1980 tại HN;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Hoàng Thị M; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; theo danh chỉ bản số 317 lập ngày 05/10/2019 của C an huyện ĐP; tạm giữ, tạm giam: không; Có mặt.

**2. Nguyễn Văn Tu**, sinh năm 1985 tại HN;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Hoàng Thị M; có vợ là Đoàn Thị Kim

Tuyển và 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh 2020;

Tiền án, tiền sự: không; theo danh chỉ bản số 320 lập ngày 05/10/2019 của C an huyện ĐP; tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

3. **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1987 tại HN;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Nguyễn Văn Th và 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh tháng 10 năm 2020; tiền án, tiền sự: không; theo danh chỉ bản số 318 lập ngày 05/10/2019 của C an huyện ĐP; tạm giữ, tạm giam: không; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **Bị hại**

**Anh Nguyễn Trạch Th**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN;

Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị M (là mẹ đẻ).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Đức H và luật sư Hoàng Trọng C – C ty Luật TNHH TGS – Đoàn luật sư TP HN.

(Có mặt anh Th, bà M, luật sư Hùng, luật sư C).

### **Nhân chứng**

1./ Ông **Phạm Văn N**, sinh năm 1967

Trú tại: Cụm 3, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Có mặt

2./ Chị **Hoàng Thị M**, sinh năm 1974

Trú tại: Cụm 1, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Vắng mặt

3./ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1966

Trú tại: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Có mặt

4./ Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1976

Trú tại: Cụm 1, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Có mặt

5./ Ông **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1957

Trú tại: Cụm 3, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Vắng mặt

6./ Ông **Nguyễn Trạch C**, sinh năm 1964

Trú tại: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Có mặt.

7./ Chị **Nguyễn Thị Th**

Trú tại: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Có mặt.

8./ Ông **Nguyễn Văn Ng**

Trú tại: Cụm 2, xã LH, huyện ĐP, TP HN. Vắng mặt.

**Giám định viên:** Ông Nguyễn Ngọc Th

Trung tâm Giám định pháp y HN. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/7/2019, Nguyễn Văn Th đi làm về qua quán bia Anh Đức ở khu làng nghề xã LH, huyện ĐP, TP HN, Thủy nhìn thấy anh Nguyễn Trạch Th trong quán bia. Do trước đó Th đánh Nguyễn Văn Tu (là em trai Thủy), nên Thủy đi xe máy về nhà cắt đồ thì gặp Nguyễn Thị L ( là vợ của Thủy), Thủy bảo Lộc “*Em lên xe đi với anh có việc*”, Thủy lấy xe máy chở Lộc đi ra cổng khoảng 10 m thì gặp Nguyễn Văn Tu đang ngồi trên xe ô tô cầu. Thủy bảo Tuấn “*lên xe đi với anh có việc*”. Tuấn đồng ý, Thủy chở Tuấn ngồi giữa, Lộc ngồi sau đi đến quán bia để đánh anh Nguyễn Trạch Th. Khi đi đến cách quán bia Anh Đức khoảng 30 m, Thủy dừng xe lại nhặt bốn thanh gỗ ở đồng gỗ ven đường, Thủy đưa cho Lộc một thanh gỗ, đưa cho Tuấn hai thanh gỗ, Thủy cầm trên tay một thanh gỗ, vừa lúc đó ông Nguyễn Văn Ng(là bố đẻ của Thủy) đi xe máy đến, ông Ngọc sợ Thủy, Tuấn, Lộc đi đánh nhau nên ông Ngọc giằng lại trên tay Thủy một thanh gỗ và nói “*Các con không được đánh nhau*”. Tuy nhiên, Thủy, Tuấn, Lộc không trả lời và Thủy tiếp tục điều khiển xe chở Tuấn, Lộc đi đến quán bia Anh Đức. Đến cửa quán Thủy dừng xe giằng lấy thanh gỗ dài khoảng 70 cm, rộng khoảng 04 cm, dày khoảng 1,2 cm trên tay Lộc chạy vào trong quán bia, Tuấn xuống xe bỏ một thanh gỗ xuống chỗ dựng xe và cầm một thanh gỗ chạy theo Thủy vào quán , ông Ngọc cũng đi xe máy đến quán bia, xuống xe tay cầm 01 thanh gỗ đã giằng trước đó trên tay Thủy chạy theo mục đích để ngăn Thủy, Tuấn không được đánh nhau. Lộc ra chỗ dựng xe máy lấy một thanh gỗ hình trụ tròn dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng hơn 2 cm đứng ngoài cửa quán. Anh Nguyễn Trạch Th đang ngồi trong quán uống bia bị Thủy cầm thanh gỗ vụt một cái vào lưng liền đứng dậy bỏ chạy ra cửa quán, Thủy cầm thanh gỗ đuổi theo, Tuấn cũng cầm thanh gỗ đuổi theo, Th chạy ra đến cửa quán thì bị Lộc cầm thanh gỗ vụt vào lưng Th một cái. Th tiếp tục bỏ chạy thì Thủy, Tuấn, Lộc mỗi người cầm một thanh gỗ đuổi theo Th. Ông Ngọc được mọi người trong quán bia giữ lại hỏi chuyện thì ông Ngọc ở lại quán bia nói chuyện. Th chạy ra đường bỏ chạy đến xưởng xẻ gỗ nhà ông Nguyễn Văn Đ (là cậu ruột của Th) ở cụm 1, xã LH, huyện ĐP . Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L cũng chạy đến xưởng gỗ của ông Được. Ông Được ôm Thủy can ngăn, Th cầm chiếc cào mùn cửa giờ lên về phía Thủy, Thủy đẩy ông Được ra, Th và Thủy giằng nhau chiếc cào, Thủy giằng được chiếc cào ném đi, Thủy cầm thanh gỗ vụt nhiều cái vào khắp người Th. Sau đó ông Nguyễn Văn H ở cụm 2, xã LH cũng đến can ngăn . Tuấn bỏ về, sau đó Thủy, Lộc cũng bỏ ra về, trên đường về Thủy, Tuấn, Lộc ném các thanh gỗ đi. Th được đưa ra trạm y tế xã Liên Hồng sơ cứu rồi chuyển đến bệnh viện E điều trị từ ngày 19/7/2019 đến ngày 20/7/2019 ra viện. Sau khi ra viện Th vẫn thấy đau đầu, đau vùng mạn sườn trái nên ngày 29/7/2019, Th lại đến Bệnh viện 198 điều trị, chiếu chụp, thì phát hiện bị gãy cung sau xương sườn số IX bên trái. Th điều trị tại Bệnh viện 198 đến ngày 02/8/2019 thì ra viện.

Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích số 146 ngày 14/8/2019 đối với Nguyễn Trạch Th. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 758 ngày 23/8/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế HN kết luận thương tích của Th như sau: “*Các sẹo vết thương phần mềm 5%. Gãy cung sau xương sườn IX trái đối chiếu phim chụp X quang ngày 19/7/2019 của Bệnh viện E không thấy hình ảnh gãy xương sườn. Vì vậy không có căn cứ kết luận gãy xương sườn là do vụ việc ngày 19/7/2019. Chạm thương phần mềm khác không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chạm thương này. Nhiều khả năng các chạm thương và thương tích do vật tày, tày có cạnh và vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 5%*”.

Anh Nguyễn Trạch Th có đơn yêu cầu giám định bổ sung bởi Th còn thương tích gãy cung sau xương sườn IX chưa được giám định.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02 ngày 07/10/2019. Tại bản kết luận giám định bổ sung số 911 ngày 11/10/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế HN đã kết luận thương tích của Nguyễn Trạch Th như sau: “*Sẹo vết thương phần mềm sau tai: 01%. Gãy xương sườn IX bên trái: 03 %. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên. Bệnh nhân vào viện 19.8 ngày 29/7/2019 sau ngày xảy ra vụ việc 10 ngày. Việc xác minh gãy xương sườn số IX có phải do vụ việc ngày 19/7/2019 gây ra hay không thuộc trách nhiệm của Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện ĐP. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần giám định của anh Nguyễn Trạch Th là:  $5\% + 3\% + 1\% = 9\%$ .*”.

Tại mục V phần khám giám định, của Kết luận giám định bổ sung số 911 ngày 11/10/2019 nêu: “*X quang ngực ngày 29/7/2019 của Bệnh viện 198 hình ảnh gãy xương sườn số IX bên trái. Phim chụp Xquang ngực ngày 19/7/2019 của Bệnh viện E, do phim chụp không đúng quy cách, bị thiếu hụt xương sườn số IX,X,XI, XII. Vì vậy không xác định được điểm gãy xương sườn số IX bên trái*”

Tại C văn số 16/TTPY ngày 06/01/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế HN nêu: Vị trí gãy xương sườn số IX bên trái đối chiếu với thương tích được ghi nhận trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của C an huyện ĐP và bệnh án của Bệnh viện 198 cho thấy phù hợp với thương tích bầm tím sây sát tại vùng thắt lưng bên trái và bầm tím vùng mạn sườn trái.

Bản cáo trạng số 10/CT- VKS. ĐP ngày 23/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, TP HN truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, TP HN đã xử bị cáo Nguyễn Văn Th **15** (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Văn Tu **12** (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thị L **09** (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

Ngoài ra bản án còn tuyên về bồi thường dân sự; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Nguyễn Trạch Th có đơn kháng cáo toàn bộ bản án và đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo.

### **Tại phiên tòa:**

**Các bị cáo** Thủy và Tuấn khai báo như nội dung tại cơ quan điều tra, nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo Lộc có đơn xin vắng mặt do mới sinh con.

**Bị hại và người đại diện theo ủy quyền** vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị: Hội đồng xét xử xem xét việc bỏ lọt tội phạm đối với ông Nguyễn Văn Ngỗ các bị cáo có tham gia đui đánh bị hại; xem xét việc giám định thương tích cho bị chưa đầy đủ và khách quan; phần bồi thường dân sự chưa thỏa đáng; hình phạt đối với các bị cáo quá nhẹ, bị cáo Lộc dùng tuýp sắt chứ không phải thành gỗ như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

**Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại** có quan điểm: bản án sơ thẩm đã đưa ra nhận định không khách quan: Các bản giám định thương tích không phản ánh đầy đủ các thương tích của bị hại cụ thể bị hại có nhiều vết thương sâu rộng thì phải xác định vết thương sẹo lớn với tỷ lệ áp thương tật từ 8-10% mới phù hợp thông tư của Bộ Y tế; việc đánh giá nhiều vết thương sẹo nhỏ và gộp thành 5% thương tật là không phù hợp với quy định gây thiệt hại cho bị hại. Vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với ông Ngọc. Các lời khai của nhân chứng cụ thể là ông Hải tại phiên tòa nói khi can ông Ngọc thì ông Ngọc có nói: nó lảo thì đánh chết nó; như vậy ông Ngọc cùng ý chí với các bị cáo đánh bị hại chứ không chỉ can ngăn. Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ vai trò tham gia của ông Ngọc; không tiến hành khám nghiệm, chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường tại quán bia, tại nhà ông Được; không lấy lời khai các nhân chứng có mặt tại quán bia là các thiếu sót tố tụng. Các nhân chứng khai bị cáo Lộc dùng tuýp sắt chứ không phải gây gỗ; cơ quan điều tra chưa điều tra xem nơi các bị cáo khai lấy thanh gỗ ở đâu, của ai. Các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên cho hưởng án treo là không phù hợp. Đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra làm rõ vai trò đồng phạm của ông Ngọc; giám định lại thương tích bị hại...

**Giám định viên** tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm tại các văn bản giám định và khẳng định việc giám định là hoàn toàn khách quan và đúng pháp luật; tại thời điểm giám định các vết thương phần mềm của bị hại đã liền da để lại sẹo mờ thì theo thông tư của Bộ y tế không có quy định mức độ thương tật cho các thương tích này nên Hội đồng giám định đã gom các vết thương để xác định tỷ lệ 5% là xác định nhằm tránh thiệt hại cho bị hại.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP HN** phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của Nguyễn Trạch Th nộp trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả tại phiên tòa hôm nay đủ căn

cứ khẳng định các nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu là có cơ sở, Tòa án sơ thẩm đã xử các bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội.

Đối với các yêu cầu của bị hại: về việc bỏ lọt tội phạm đối với ông Ngọc; giám định thương tích cho bị hại; hình phạt đối với các bị cáo và bồi thường dân sự. Viện kiểm sát có quan điểm:

Đối với thương tích của bị hại thì các kết luận giám định pháp y cũng như các văn bản trả lời của cơ quan giám định cho Tòa án cấp sơ thẩm cũng như Tòa án cấp phúc thẩm và lời ý kiến của giám định viên tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm đã trả lời đầy đủ khẳng định việc giám định là khách quan đúng pháp luật và việc kết luận thường tích của bị hại 9% là có cơ sở.

Các bị cáo khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu, đã bồi thường một phần cho bị hại; bị cáo Lộc khi xét xử sơ thẩm mang thai và nay mới sinh; cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết của vụ án xác định bị hại có lỗi một phần và xử các bị cáo mức án như đã tuyên là phù hợp, không có căn cứ xác định các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Về trách nhiệm dân sự cấp sơ thẩm đã xem xét các quy định của pháp luật nên chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại là có căn cứ. Về việc tham gia của ông Ngọc thì qua kết quả điều tra không có căn cứ xác định ông Ngọc tham gia vụ án với vai trò đồng phạm nên không có căn cứ xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hình thức:**

Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Trạch Th nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được xem xét, giải quyết kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do trước đó vào ngày 13/7/2019 giữa anh Nguyễn Trạch Th mâu thuẫn với Nguyễn Văn Tu dẫn đến Tuấn bị Th đánh (Th đã bị C an huyện ĐP khởi tố bị can về tội cố ý gây thương tích); nên khoảng 18 giờ ngày 19/7/2019, Nguyễn Văn Th là anh trai Tuấn đã gọi vợ là Nguyễn Thị L và Nguyễn Văn Tuấn đi cùng, mang theo các thanh gỗ đến quán bia Anh Đức ở khu làng nghề xã LH, huyện ĐP để đánh Nguyễn Trạch Th. Khi đến quán bia Anh Đức, Thủy đã dùng thanh gỗ vụt vào lưng Th, Th bỏ chạy ra đến đường trước cửa quán bia thì bị Lộc cầm gậy vụt vào lưng. Th bỏ chạy tiếp thì bị Thủy, Tuấn, Lộc cầm gậy đuổi theo. Th chạy đến xưởng gỗ nhà ông Nguyễn Văn Đ thì Thủy, Tuấn và Lộc đuổi đến. Nguyễn Văn Th dùng thanh gỗ vụt Nguyễn Trạch Th nhiều cái vào khắp người làm anh Th bị thương tích tổn hại 9% sức khỏe. Cơ quan giám định căn cứ vào biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 26/7/2019; biên bản xác minh ngày

14/8/2019 của C an huyện ĐP với Trạm y tế xã Liên Hồng và trích sao bệnh án của Bệnh viện 198 đã kết luận tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 758 ngày 23/8/2019 và bản kết luận giám định bổ sung số 911 ngày 11/10/2019 là phù hợp với bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích được ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 9% của anh Th chủ yếu do Nguyễn Văn Th gây ra; hành vi của Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L đã Nguyễn Văn Th sử dụng hung khí nguy hiểm đuổi đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Trạch Th; do đó, Tuấn, Lộc là đồng phạm với Thủy về việc gây thương tích đối với anh Th.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm xác định là hoàn toàn phù hợp, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng có tính chất đơn giản không có sự bàn bạc, phân C vai trò của từng người nên đều phải chịu trách nhiệm hình sự với hậu quả đã xảy ra.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại có đơn kháng cáo toàn bộ bản án và có nhiều đơn với các nội dung: đề nghị đồng xét xử xem xét về việc giám định mức độ thương tích của bị hại là chưa đầy đủ và không phù hợp; mức án đối với các bị cáo và mức bồi thường chưa phù hợp, ngoài ra còn đề nghị xem xét việc bỏ lọt tội phạm đối với ông Ngọc là bố đẻ bị cáo Thủy và bị cáo Tuấn cũng cầm gậy tham với các bị cáo đuổi đánh bị hại.

Xét kháng cáo và các trình bày của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về việc giám định thương tích: Sau khi vụ án xảy ra cơ quan điều tra đã tiến hành giám định thương tích cho bị hại. Kết quả giám định đã được thể hiện trong các kết luận giám định và đã được tổng đạt hợp lệ cho bị hại. Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ; lời khai của các bị cáo, bị hại nhân chứng, quan điểm của cơ quan giám định trong các văn bản trả lời Tòa án, lời khai của giám định viên tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy các căn cứ để Hội đồng giám định y khoa đưa ra đối với thương tích của bị hại là đầy đủ và phù hợp quy định của pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận giám định lại như đề nghị của bị hại và các luật sư.

Về mức hình phạt đối với các bị cáo xét thấy: vụ án này xảy ra do nguyên nhân các bị cáo bức xúc bởi hành vi gây thương tích trước đó của bị hại đối với bị cáo Tuấn hành (vi này của bị hại đã bị truy tố và Tòa án nhân dân huyện ĐP đã xét xử sơ thẩm, án có kháng cáo), nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị hại có phần lỗi là đúng. Xét nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đã bồi thường một phần cho bị hại nên cấp sơ thẩm đã tuyên các bị cáo mức hình phạt tù và cho hưởng án treo là phù hợp.

Về phần dân sự: hành vi của các bị cáo gây ra cho bị hại thương tích 9% nên các bị cáo phải bồi thường cho bị hại; Tòa án sơ thẩm đã căn cứ đề nghị của bị hại, mức độ thương tích và các quy định của pháp luật để xác định mức bồi thường là phù hợp. Quá trình điều tra anh Nguyễn Trạch Th yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 165.652.000 đồng. Tại phiên tòa anh Th đề nghị ngoài số tiền trên còn yêu cầu bồi thường (bổ sung) số tiền 60.000.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần. Tổng số tiền yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là 225.652.000 đồng. Căn cứ vào thương tích, xác minh thu nhập tại địa phương và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã chấp nhận những chi phí hợp lý như sau:

- + Viện phí, thuốc điều trị: 10.274.951 đồng.
- + Phương tiện đi lại cho việc đi viện cấp cứu và giám định: 3.000.000 đồng.
- + Mất thu nhập do nằm viện 07 ngày + 02 ngày đi giám định x 150.000 đồng: 1.350.000 đồng.
- + Người trông nom 07 ngày x 150.000 đồng: 1.050.000 đồng.
- + 02 tháng nghỉ sau khi ra viện x 4,5 triệu/tháng: 9.000.000 đồng
- + Bù đắp về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 10.000.000 đồng.
- + Bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện: 10.000.000 đồng.

Tổng cộng: 44.674.951 đồng (Bốn mươi bốn triệu, sáu trăm bảy tư nghìn, chín trăm năm một đồng), buộc ba bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Trạch Th, trong đó Nguyễn Văn Th phải chịu bồi thường khoản tiền lớn hơn so với bị cáo Tuấn và bị cáo Lộc.

Về nội dung đơn bị hại cho rằng ông Ngọc bố các bị cáo Thủy và Tuấn có tham gia đuổi đánh bị hại nhưng không bị truy tố là bỏ lọt tội phạm thì hội đồng xét xử thấy rằng: Ông Nguyễn Văn Ngọc đi đến quán bia lúc các bị cáo đến tìm đánh anh Th; khi Thủy và Tuấn đuổi đánh bị hại chạy ra khỏi quán bia, ông Ngọc đã được các nhân chứng có mặt tại quán bia giữ lại. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đã xem xét mức độ tham gia của ông Ngọc nên không đề cập xử lý. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có nhiều đơn gửi đi các nơi kèm theo các hình ảnh trích xuất từ camera và đề nghị xử lý hình sự đối với ông Ngọc; xét thấy cơ quan điều tra Viện kiểm sát huyện ĐP đã xem xét đánh giá vai trò mức độ tham gia của ông Ngọc trong vụ án. Nay bị hại yêu cầu, xuất trình thêm hình ảnh thì đề nghị Viện kiểm sát yêu cầu có quan điều tra tiếp tục xem xét theo thẩm quyền.

Bởi phân tích trên thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại; Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt mức bồi thường dân sự sửa án sơ thẩm về cách tuyên phần dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự .



Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I./ Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Trạch Th.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, TP HN về tội danh mức hình phạt, sửa án sơ thẩm về cách tuyên phần dân sự.

II./ Tuyên bố: Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt: **Nguyễn Văn Th** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2./ Xử phạt: **Nguyễn Văn Tu** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3./ Xử phạt: **Nguyễn Thị L** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L cho UBND xã LH, huyện ĐP, TP HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III./ Phần Dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 590 của Bộ luật dân sự.

1./ Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Tu và Nguyễn Thị L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Trạch Th số tiền là 44.674.951 đồng (Bốn mươi bốn triệu, sáu trăm bảy tư nghìn, chín trăm năm một đồng).

Chia theo phần như sau:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường số tiền 24.674.951 đồng (hai mươi tư triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm năm một đồng) xác nhận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP; còn phải bồi thường tiếp số tiền 14.674.951 đồng (mười bốn triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm năm một đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn Tu phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) xác nhận bị cáo đã nộp 4.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP; còn phải bồi thường tiếp số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Thị L phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu

đồng) xác nhận bị cáo đã nộp 4.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP); còn phải bồi thường tiếp số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

2./ Trả cho anh Nguyễn Trạch Th số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) do các bị cáo đã nộp theo các biên lai số 3575 (do Thủy nộp); 3576 (do Tuấn nộp) và 3577 (do Lộc nộp) cùng ngày 23/04/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ĐP.

IV./ Về án phí: Bị hại Nguyễn Trạch Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự phúc thẩm.

V./ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 18/12/2020.

**Nơi nhận:**

- TAND huyện ĐP;
- VKSND TP HN;
- VKSND huyện ĐP;
- C an huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình T**